

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN NĂM 2013

I. LỊCH SỬ HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY CP TƯ VẤN VÀ ĐT XD CCIC HÀ NỘI

1. Những sự kiện quan trọng.

- Việc thành lập:

Công ty cổ phần Tư vấn và Đầu tư Xây dựng CCIC Hà Nội có lịch sử hình thành và phát triển qua các giai đoạn:

+ Công ty Thiết kế kỹ thuật Giao thông vận tải trực thuộc Sở Giao thông Vận tải Hà Nội được thành lập theo Quyết định số 973/QĐ-TC ngày 20/3/1984 của Ủy ban Nhân dân Thành phố Hà Nội.

+ Công ty Khảo sát Thiết kế Giao thông công chính Hà Nội được thành lập theo Quyết định số 2368/QĐ-UB ngày 16/5/1990 trên cơ sở sáp nhập giữa hai đơn vị: Công ty Thiết kế Kỹ thuật Giao thông Vận tải thuộc Sở Giao thông Vận tải Hà Nội và Xí nghiệp Thiết kế và Sửa chữa công trình đô thị thuộc Sở Công trình Đô thị Hà Nội.

+ Tháng 3/1995, Công ty Khảo sát Thiết kế Giao thông công chính Hà Nội được đổi tên thành Công ty Tư vấn Đầu tư Xây dựng Giao thông công chính Hà Nội theo Quyết định số 702/QĐ-UB ngày 31/3/1995 của Ủy ban Nhân dân Thành phố Hà Nội.

- Chuyển đổi sở hữu thành công ty cổ phần:

Năm 2005, Công ty Tư vấn Đầu tư Xây dựng Giao thông công chính Hà Nội chuyển từ Doanh nghiệp Nhà nước thành Công ty Cổ phần Tư vấn và Đầu tư Xây dựng CCIC Hà Nội theo Quyết định số 1680/QĐ-UB ngày 07/4/2005 của Ủy ban Nhân dân Thành phố, và đã được Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố cấp giấy chứng nhận Đăng ký kinh doanh Công ty cổ phần số 0103007859 ngày 11/5/2005.

2. Quá trình phát triển:

- Ngành nghề kinh doanh

- Khảo sát địa hình, địa chất công trình, địa chất thủy văn, thí nghiệm xác định các chỉ tiêu kỹ thuật của đất đá nền móng các công trình xây dựng, khảo sát kinh tế - xã hội và điều tra lưu lượng giao thông;

- Lập quy hoạch các khu đô thị, khu công nghiệp và quy hoạch hệ thống cơ sở hạ tầng;

- Lập dự án tiền khả thi, dự án khả thi và lập tổng dự toán các công trình: Kiến trúc dân dụng, công nghiệp, giao thông, thuỷ lợi, cấp - thoát nước, công viên cây xanh, khu vui chơi giải trí, xử lý kỹ thuật môi trường, cung cấp điện dân dụng và chiếu sáng công cộng;

- Thiết kế kỹ thuật các công trình:

- + Thiết kế tổng mặt bằng xây dựng công trình, kiến trúc công trình, nội ngoại thất công trình;
- + Thiết kế các công trình cầu, đường bộ;
- + Thiết kế hệ thống điện chiếu sáng đô thị, công cộng, hệ thống điện điều khiển tín hiệu giao thông, đường dây và trạm biến áp đến 35KV, thiết kế điện đối với công trình xây dựng dân dụng, công nghiệp, trạm bơm;
- + Thiết kế hệ thống cấp thoát nước khu đô thị và nông thôn, thiết kế cấp thoát nước đối với công trình xây dựng dân dụng, công nghiệp, công trình cấp thoát nước và môi trường nước;
- + Thiết kế kè, cống, hệ thống thoát nước, kênh, mương;
- + Thiết kế công trình công cộng (hè, sân, vườn); quy hoạch hạ tầng đô thị;
- + Thiết kế kết cấu đối với công trình hạ tầng kỹ thuật, công trình trùng tu tôn tạo di tích văn hóa;
- Tư vấn thẩm định dự án và tổng mức đầu tư, thẩm định hồ sơ thiết kế kỹ thuật và tổng dự toán công trình;
- Tư vấn quản lý dự án như: Tư vấn giám sát kỹ thuật (tư vấn giám sát chất lượng xây dựng, tư vấn giám sát xây dựng công trình giao thông, giám sát thi công), tư vấn lập hồ sơ mời thầu, lập hồ sơ địa chính và cắm mốc giải phóng mặt bằng;
- Tổ chức kinh doanh dịch vụ công cộng, dịch vụ giao thông vận tải, dịch vụ thương mại, dịch vụ du lịch - khách sạn;
- Đầu tư xây dựng các khu đô thị, khu công nghiệp, khu du lịch, khu vui chơi giải trí (trừ các loại hình vui chơi, giải trí Nhà nước cấm), phát triển nhà ở và kinh doanh bất động sản;
- Thực hiện tổng thầu EPC, BOT, BT các dự án xây dựng cơ sở hạ tầng;
- Thi công xây dựng và thực nghiệm chuyển giao công nghệ mới các công trình: Kiến trúc dân dụng, nhà ở, giao thông, thuỷ lợi, các công trình hạ tầng kỹ thuật;
- Sản xuất và kinh doanh vật liệu xây dựng, máy móc thiết bị;
- Đánh giá chỉ tiêu cơ lý của các loại vật liệu xây dựng, đánh giá tác động môi trường, quan trắc biến dạng công trình;
- Lập quy hoạch hệ thống giao thông: các công trình văn hóa, di tích, thể thao, vui chơi giải trí;
- Lập báo cáo đầu tư, dự án đầu tư xây dựng, báo cáo kinh tế kỹ thuật các công trình xây dựng;
- Phân tích đánh giá lựa chọn nhà thầu, kiểm định chất lượng vật liệu xây dựng và công trình xây dựng;
- Dịch vụ quản cáo và dịch vụ vui chơi giải trí; Kinh doanh điện lực;
- Thiết kế công trình xây dựng biển;
- Thiết kế công trình cảng - đường thuỷ;
- Thiết kế công trình thuỷ lợi, thuỷ điện;
- Thiết kế công trình hạ tầng kỹ thuật đô thị;
- Thiết kế quy hoạch xây dựng, thiết kế kiến trúc công trình;
- Thi công xây dựng và thực nghiệm chuyển giao công nghệ mới các công trình văn hóa, hạ tầng xã hội, thuỷ điện.

3. Định hướng phát triển:

* Các mục tiêu chủ yếu của doanh nghiệp:

- Xây dựng để CCIC trở thành doanh nghiệp hàng đầu trong lĩnh vực tư vấn, đặc biệt là đối với các công trình hạ tầng đô thị.

- Phấn đấu tăng trưởng các chỉ tiêu phát triển sản xuất kinh doanh, sản lượng và doanh thu hàng năm là 20%.
- Hoàn chỉnh các thể chế và quy chế của Công ty theo Luật Doanh nghiệp và công ty cổ phần. Nâng cao năng lực cán bộ. Phấn đấu thu nhập thực tế của người lao động hàng năm tăng 20%.
- Hoàn thành nghĩa vụ về thuế đối với Nhà nước, đóng các loại bảo hiểm bắt buộc cho người lao động đầy đủ và đúng quy định.
- Bảo đảm kinh doanh có lãi, nâng cao cổ tức cho các cổ đông, tăng cường tích luỹ cho Công ty.

*** *Chiến lược phát triển trung và dài hạn:***

- Đào tạo, phát triển nhân lực chất lượng cao; đầu tư trang thiết bị - công nghệ hiện đại đáp ứng cho nhu cầu ngày một cao của thị trường.
- Phát triển CCIC từ một đơn vị tư vấn chuyên ngành hạ tầng kỹ thuật trở thành tư vấn đa ngành hạ tầng kỹ thuật, quy hoạch - kiến trúc, kiểm định vật liệu xây dựng và chất lượng công trình...
- Củng cố lĩnh vực truyền thống là tư vấn. Từng bước nghiên cứu thị trường, chuẩn bị các điều kiện pháp lý, vốn và nhân lực để mở mang lĩnh vực đầu tư - kinh doanh về bất động sản, khu du lịch, khu vui chơi giải trí, dịch vụ công cộng...
- Liên doanh, liên kết với các Công ty lớn trong và ngoài nước, tham gia các dự án lớn trọng điểm của Nhà nước, các ngành và các địa phương vừa tích luỹ được kinh nghiệm vừa có hiệu quả về tài chính.

II BÁO CÁO CỦA BAN GIÁM ĐỐC (trong "Báo cáo tổng kết năm 2012 và phương hướng nhiệm vụ năm 2013" gửi kèm theo)

III. BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Báo cáo tài chính năm 2012 của Công ty đã được kiểm toán (trong "Báo cáo tài chính đã được kiểm toán của năm 2012" gửi kèm theo)

IV. BẢN GIẢI TRÌNH BÁO CÁO TÀI CHÍNH VÀ BÁO CÁO KIỂM TOÁN

1. Báo cáo của Kiểm toán độc lập

Báo cáo của Kiểm toán viên độc lập về Báo cáo tài chính của Công ty (trong "Báo cáo tài chính đã được kiểm toán của năm 2012" gửi kèm theo).

2. Báo cáo của Ban kiểm soát về tình hình hoạt động và báo cáo tài chính năm 2012 (trong "Báo cáo của Ban kiểm soát" gửi kèm theo).

V. TỔ CHỨC VÀ NHÂN SỰ.

1. Cơ cấu tổ chức của Công ty: Thể hiện qua sơ đồ tổ chức Công ty.

2. Tóm tắt lý lịch của các cá nhân trong Ban điều hành:

Thể hiện tại Danh sách trích ngang Hội đồng Quản trị, Ban Kiểm soát, Ban Điều hành, Kế toán trưởng (chi tiết kèm theo).

3. Số lượng CBCNV và chính sách đối với người lao động:

- Số lượng CBCNV: 160 người (đến 31/12/2012)

- Chính sách đối với người lao động: Thực hiện đầy đủ các quyền và nghĩa vụ của người lao động theo Luật Lao động.

4. Thay đổi thành viên Hội đồng Quản trị, ban kiểm soát và ban giám đốc:

- Năm 2005:

* Hội đồng Quản trị:	1. Nguyễn Quốc Hùng	- Chủ tịch HĐQT
	2. Đặng Văn Châu	- Uỷ viên
	3. Nguyễn Hữu Hiếu	- Uỷ viên
	4. Phạm Bá Vượng	- Uỷ viên
	5. Từ Hà.	- Uỷ viên

* Ban Kiểm soát:	1. Lê Văn Tường	- Trưởng ban.
	2. Nguyễn Văn Lợi	- Uỷ viên
	3. Trần Thị Chiu	- Uỷ viên

* Ban Giám đốc:	1. Đặng Văn Châu	- Giám đốc C.Ty
	2. Nguyễn Xuân Hải	- Phó Giám đốc.
	3. Đỗ Đình Long	- Phó Giám đốc.
	4. Nguyễn Hữu Hiếu	- Phó Giám đốc.

- Năm 2006:

* Ban Kiểm soát: Bà Phạm Thị Ngọc Dung thay thế Bà Trần Thị Chiu nghỉ chế độ (7/2006)

- Năm 2007:

* Kế toán trưởng: Bổ nhiệm Bà Nguyễn Thị Thu Huyền - Kế toán trưởng (11/2007)

- Năm 2008:

* Hội đồng Quản trị: Ông Đỗ Đình Long thay thế Ông Từ Hà (7/2008)

* Ban Giám đốc: Bổ nhiệm Ông Nguyễn Anh Đức - Phó Giám đốc (10/2008)
Ông Nguyễn Xuân Hải, Phó Giám đốc chuyển công tác
(10/2008)

- Năm 2009:

* Ban Giám đốc: Bổ nhiệm Bà Trần Thị Thanh Minh - Phó Giám đốc (01/2009)

- Năm 2010:

* Hội đồng Quản trị:

Ông Nguyễn Anh Đức	Ủy viên	Được bầu trong Đại hội cổ đông ngày 22/04/2010
Bà Trần Kim Phương	Ủy viên	Được bầu trong Đại hội cổ đông ngày 22/04/2010
Ông Nguyễn Hữu Hiếu	Ủy viên	Miễn nhiệm trong Đại hội cổ đông ngày 22/04/2010
Ông Phạm Bá Vượng	Ủy viên	Miễn nhiệm trong Đại hội cổ đông ngày 22/04/2010

* Ban Kiểm soát:

Ông Vũ Huyền Linh	Ủy viên	Được bầu trong Đại hội cổ đông ngày 22/04/2010
Bà Nguyễn Thị Thu Thủy	Ủy viên	Được bầu trong Đại hội cổ đông ngày 22/04/2010

VI. THÔNG TIN CỔ ĐÔNG/THÀNH VIÊN GÓP VỐN VÀ QUẢN TRỊ CÔNG TY

1. Hội đồng quản trị/ Hội đồng thành viên/ Chủ tịch và Ban Kiểm soát/ Kiểm soát viên.

- Thành viên và cơ cấu của Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát:

Thể hiện tại Danh sách trích ngang Hội đồng Quản trị, Ban Kiểm soát, Ban Điều hành, Kế toán trưởng.

- Thủ lao Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát bằng 0,5% doanh thu năm 2012

- Số lượng thành viên Hội đồng Quản trị, Ban Kiểm soát, Ban Giám đốc đã có chứng chỉ đào tạo về quản trị C.Ty: 02

+ Ông Nguyễn Quốc Hùng - Chủ tịch Hội đồng Quản trị

+ Ông Đặng Văn Châu - Giám đốc Công ty

- Tỷ lệ sở hữu cổ phần: (nằm trong phần 2.3 cơ cấu vốn cổ đông)

2. Các dữ liệu thống kê về cổ đông/thành viên góp vốn

2.1. Cổ đông/thành viên góp vốn Nhà nước: Tổng công ty đầu tư phát triển hạ tầng đô thị (30%)

2.2. Cổ đông/thành viên góp vốn nước ngoài: Không

2.3 Cơ cấu vốn cổ đông

Đơn vị tính giá trị: 1000 VND

Danh mục	Cổ đông trong nước			Cổ đông nước ngoài			Tổng		
	Số lượng cổ phiếu	Giá trị	Tỷ lệ (%)	Số lượng Cổ phiếu	Giá trị	Tỷ lệ (%)	Số lượng Cổ phiếu	Giá trị	Tỷ lệ(%)
Tổng số vốn thực góp:	1.000.000	10.000.000	100	-	-	-	1.000.000	10.000.000	100
1. Cổ đông Nhà nước:	300.000	3.000.000	30,00	-	-	-	300.000	3.000.000	30,00
.. Cổ đông nội bộ: (Hội đồng Quản trị, Ban Giám đốc, Ban Kiểm soát, Kế toán trưởng)	247.275	2.472.750	24,73	-	-	-	247.275	2.472.750	24,73
3. Cổ đông trong công ty: Cổ phiếu quỹ Cán bộ công nhân viên	- 146.175	- 1.461.750	- 14,62	-	-	-	- 146.175	- 1.461.750	- 14,62
4. Cổ đông ngoài công ty: Cá nhân Tổ chức	306.550	3.065.500	30,65	-	-	-	306.550	3.065.500	30,65

2.4 Tỷ lệ sở hữu

Đơn vị tính giá trị: 1000 VND

Danh mục	Cổ đông trong nước			Cổ đông nước ngoài			Tổng		
	Số lượng cổ phiếu	Giá trị	Tỷ lệ (%)	Số lượng Cổ phiếu	Giá trị	Tỷ lệ (%)	Số lượng Cổ phiếu	Giá trị	Tỷ lệ(%)
Tổng số vốn thực góp	1.000.000	10.000.000	100	-	-	-	1.000.000	10.000.000	100
Cổ đông sáng lập	489.340	4.893.400	48,93	-	-	-	489.340	4.893.400	48,93
Cổ đông sở hữu trên 5% cổ phiếu có quyền biểu quyết	444.480	4.444.800	44,44	-	-	-	444.480	4.444.800	44,44
Cổ đông nắm giữ dưới 1% cổ phiếu có quyền biểu quyết	292.315	2.923.150	29,23	-	-	-	292.315	2.923.150	29,23

Hà nội, ngày 18 tháng 04 năm 2013

CÔNG TY CP TƯ VẤN VÀ ĐẦU TƯ XD CCIC HÀ NỘI

CHỦ TỊCH HĐQT



NGUYỄN QUỐC HÙNG

SƠ ĐỒ TỔ CHỨC CÔNG TY



**HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
(CHỦ TỊCH HỘĐÓT)**

BAN KIỂM SOÁT

**BAN GIÁM ĐỐC
(GIÁM ĐỐC VÀ 4 PHÓ GIÁM ĐỐC)**

CÁC PHÒNG CHỨC NĂNG

TƯ VẤN	ĐẦU TƯ	QUẢN LÝ CHẤT LƯỢNG
GIÁM SÁT	CHẤT LƯỢNG	

CÁC PHÒNG NGHIỆP VỤ

TỔ CHỨC HÀNH CHÍNH	KẾ HOẠCH KINH DOANH	TÀI VỤ
		VỤ

CÁC XÍ NGHIỆP TƯ VẤN

TƯ VẤN	TƯ VẤN	TƯ VẤN	THIẾT KẾ	XÂY SÁT	KHẢO KHÁM
1	2	3	TRỰC CẤU LẮP	XÂY LẮP	THIẾT KẾ

GHI CHÚ:

- Mối quan hệ chỉ đạo
- Mối quan hệ kiểm tra
- Mối quan hệ phản hồi, tham mưu
- Mối quan hệ qua lại

SƠ ĐỒ TỔ CHỨC CÔNG TY



HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
(CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG)

BAN GIÁM ĐỐC
(GIÁM ĐỐC VÀ 4 PHÓ GIÁM ĐỐC)

BAN KIỂM SOÁT

CÁC PHÒNG CHỨC NĂNG

TƯ VẤN	ĐẦU TƯ	QUẢN LÝ CHẤT LƯỢNG
--------	--------	--------------------

CÁC PHÒNG NGHIỆP VỤ

TỔ CHỨC HÀNH CHÍNH	KẾ HOẠCH KINH DOANH	TÀI VỤ
--------------------	---------------------	--------

CÁC XÍ NGHIỆP TƯ VẤN

TƯ VẤN	TƯ VẤN	TƯ VẤN	THIẾT KẾ	KHẢO SÁT
1	2	3	CẨU LẮP	XÂY THIẾT
TRÚC ĐƯỜNG				
				KẾ

GHI CHÚ

- Mối quan hệ chỉ đạo
- Mối quan hệ kiểm tra
- Mối quan hệ phản hồi, tham mưu
- Mối quan hệ qua lại